

Bản án số: 209/2026/HS-ST

Ngày: 16 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Huệ Tú
2. Ông Phạm Đình Nghinh
3. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thi, ông Đinh Quốc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 312/2026/TLST-HS ngày 12/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1714/2026/QĐXXST-HS ngày 19/3/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bé T; giới tính: Nam; sinh ngày: 23/11/1995; tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường X, phường A, quận B (nay là phường G), thành phố H; nơi cư trú: đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Hàn Thanh N (bị cáo trong vụ án); có vợ Ngô Thị T1 (bị can trong vụ án, đã bỏ trốn) và 02 con cùng sinh năm 2022 (tại phiên tòa bị cáo trình bày có 04 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/8/2023; có mặt.

2. Hàn Thanh N; giới tính: Nữ; sinh ngày: 01/01/1970, tại tỉnh B (nay là tỉnh C); nơi đăng ký thường trú: đường X, phường A, quận B (nay là phường G), thành phố H; nơi cư trú: đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Hàn Văn U và bà Đỗ Thị C (đã chết); có chồng và 02 con, lớn sinh năm 1995 (Nguyễn Bé T là bị cáo trong vụ án), nhỏ sinh năm 2003; tiền án: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/8/2023; có mặt.

3. **Nguyễn Nhựt H**; giới tính: Nam; sinh ngày: 22/12/2003, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khu phố L, phường G, thị xã T (nay là phường G), tỉnh T; nơi cư trú: Tổ B, phường A, quận M (nay là phường A), thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Việt T3 và bà Hồ Hiếu H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/8/2023; có mặt.

- *Người bào chữa:*

1. Luật sư Lê Viết K - Văn phòng Luật sư L.P, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bé T; có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa.

2. Luật sư Nguyễn Trung C1 - Công ty Luật TNHH MTV C.T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Hàn Thanh N; có mặt.

3. Luật sư Huỳnh Trọng N1 - Văn phòng Luật sư C.V, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Bé T; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ: đường Pasteur, phường S, thành phố H;

Đại diện ủy quyền: Bà Lưu Phúc N2, sinh năm: 1999; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 15 phút ngày 06/8/2023, Đội 4 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thủ Đức và Công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức tuần tra đến trước nhà số 55/34 đường số 48, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (nay là phường Hiệp Bình), Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Hàn Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 59F1-863.13 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 túi nylon màu đen bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 309,3100 gam Ketamine, 01 gói nylon có chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 76,9800 gam Ketamine, 01 gói nylon có tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,2379 gam MDMA, 02 gói nylon màu xanh lá có chất bột màu nâu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 59,0800 gam Ketamine, 01 hộp nhựa có chất bột màu xám là ma túy ở thể rắn, khối lượng 118,7800 gam MDMA, Ketamine; 07 hộp kim loại màu xanh dương hình con ngựa bên trong mỗi hộp có 01 vỉ màu đỏ có 10 viên nén màu xanh lá cây khối lượng 59,0900 gam không tìm thấy ma túy, 01 hộp kim loại màu xanh dương có hình con ngựa, bên trong hộp đựng 01 vỉ màu đỏ có 09 viên nén màu xanh lá cây, khối lượng 7,6501 gam không tìm thấy ma túy và 01 gói màu xanh lá in chữ “tail wind” có bột màu trắng, khối lượng 56,6900 gam không tìm thấy ma túy. Hàn Thanh N khai ma túy trên là của con ruột Nguyễn Bé T cất giấu tại nhà số đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H, Hàn Thanh N được vợ của Nguyễn Bé

T tên Ngô Thị T1 lấy đưa Hàn Thanh N đi vứt bỏ do biết Nguyễn Bé T đã bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ, nên lực lượng Công an lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hàn Thanh N cùng vật chứng.

Lúc 19 giờ cùng ngày 06/8/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Bé T tại nhà số đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H, thu giữ 01 cân điện tử màu đen.

Kết quả điều tra ban đầu đã xác định Nguyễn Nhựt H phụ giúp Nguyễn Bé T bán ma túy, nên lúc 19 giờ 30 phút ngày 06/8/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nhựt H tại nhà số Tổ B, phường A, quận M (nay là phường A), thành phố H nhưng không có đồ vật, tài liệu liên quan đến tội phạm.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Bé T đã được giám định tại Kết luận giám định số 8680/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả điều tra xác định, khoảng đầu năm 2023, Nguyễn Bé T quen người nam thanh niên tên Nguyễn Minh H2 (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại +855714120137 và tài khoản Telegram tên “Dakuda”, hoạt động mua bán ma túy nên đã nảy sinh ý định mua ma túy của Nguyễn Minh H2 để bán lại kiếm lời. Để thực hiện, Nguyễn Bé T nhờ vợ là Ngô Thị T1, mẹ là Hàn Thanh N và thuê bạn là Nguyễn Nhựt H phụ giúp giao ma túy. Cụ thể như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2023, Nguyễn Bé T đặt mua từ Nguyễn Minh H2 50 gam Ketamine giá 20.000.000 đồng, Nguyễn Minh H2 thuê xe ôm công nghệ Grab giao ma túy cho Nguyễn Bé T tại nhà số đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H. Nhận được ma túy, Nguyễn Bé T đưa đến gửi tại phòng chơi nhạc DJ của bạn tên Nguyễn D tại số đường A, phường B, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H (Nguyễn Bé T không nói cho Nguyễn D biết là ma túy). Khoảng 02 ngày sau khi nhận được ma túy, có một người tên P1 (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Telegram tên “Doremon” số điện thoại +855963827468 liên hệ Nguyễn Bé T giới thiệu người mua 50 gam Ketamine giá 22.000.000 đồng, đổi lại trả công Nguyễn Bé T 10 gam Ketamine thì Nguyễn Bé T đồng ý. Nguyễn Bé T đến nhà Nguyễn D lấy ma túy đã gửi trước đó nhưng không gặp Nguyễn D mà gặp bạn của Nguyễn D là Võ Quốc T4 nên nhờ Võ Quốc T4 lấy giùm (Võ Quốc T4 không biết bên trong có ma túy). Sau đó, Nguyễn Bé T về nhà của mình tại số đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H, lấy thêm 10 gam Ketamine rồi gọi điện cho Nguyễn Nhựt H qua tài khoản Telegram tên “H.Sip” số điện thoại 0909820354 nói Nguyễn Nhựt H đến nhà Nguyễn Bé T lấy ma túy đi giao cho P1 tại khu vực Chung cư H3, đường D, phường S, quận T (nay là phường K), thành phố H thì Nguyễn Nhựt H đồng ý. Nguyễn Nhựt H đến gặp Nguyễn Bé T lấy ma túy và đi giao cho P1 tại điểm hẹn, sau đó Nguyễn Bé T trả công 100.000 đồng cho Nguyễn Nhựt H.

Khoảng giữa tháng 7/2023, Nguyễn Bé T tiếp tục đặt mua của Nguyễn Minh H2 300 gam Ketamine giá 120.000.000 đồng, Nguyễn Minh H2 thuê xe ôm công nghệ Grab giao cho Nguyễn Bé T tại nhà số đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H, Nguyễn Bé T trả tiền mặt cho Nguyễn Minh H2. Sau khi nhận được ma túy, Nguyễn Bé T chia lẻ ra bán cho khách. Cụ thể: ⁽¹⁾ Ngày 26/7/2023, Nguyễn Bé T nói Ngô Thị T1 đưa ma túy cho Nguyễn Nhựt H đi giao cho một người khách tên

D1 (không rõ nhân thân lai lịch) tại trước đường L, phường V, quận B (nay là phường X), thành phố H; ⁽²⁾ ngày 27/7/2023, Nguyễn Bé T nói Hàn Thanh N đưa ma túy cho Nguyễn Nhựt H đi giao cho khách (không rõ nhân thân lai lịch) tại số đường B, phường V, quận C (nay là phường X), thành phố H và ⁽³⁾ ngày 04/8/2023, Nguyễn Bé T đưa cho Hàn Thanh N 50 gam Ketamine đưa cho Nguyễn Nhựt H đi giao cho khách tại số đường N, phường V, quận B (nay là phường X), thành phố H.

Ngày 06/8/2023, Nguyễn Bé T điều khiển xe ô tô biển số 51K-643.38 đi đến đầu hẻm 55 đường số 48, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (nay là phường Hiệp Bình), Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cơ quan Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và đưa về trụ sở Công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức để điều tra. Lúc này, Ngô Thị T1 liên lạc với Nguyễn Bé T không được nên nghi ngờ Nguyễn Bé T bị Công an bắt, nên Ngô Thị T1 đi đến tủ gỗ trong phòng Nguyễn Bé T chơi nhạc DJ lấy ra 01 gói nylon màu đen đựng toàn bộ ma túy do Nguyễn Bé T cất giấu trước đó đưa cho Hàn Thanh N đi vứt bỏ, Hàn Thanh N cầm ma túy để vào cốp xe mô tô biển số 59F1-863.13 điều khiển đến khu vực bãi rác gần cầu B.L để vứt bỏ ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Bé T, Ngô Thị T1, Nguyễn Nhựt H và Hàn Thanh N khai nhận hành vi như trên, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 14/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bé T và Hàn Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Bé T từ 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Hàn Thanh N từ 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bé T trình bày: Luật sư đồng ý với tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bé T. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh gia

đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo phải nuôi 04 con nhỏ, có mẹ là bị cáo Hàn Thanh N cũng là bị cáo trong vụ án đã già mắc bệnh nặng. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hàn Thanh N trình bày: Đồng ý với tội danh của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Hàn Thanh N, nhưng khung hình phạt và mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hàn Thanh N là có phần nghiêm khắc. Trong vụ án này, bị cáo Hàn Thanh N là mẹ bị cáo Nguyễn Bé T. Bị cáo Hàn Thanh N biết bị cáo Nguyễn Bé T có hành vi mua bán ma túy, nhưng trong gia đình bị cáo Nguyễn Bé T có 04 con nhỏ, bị cáo Hàn Thanh N không đi làm và phụ thuộc về kinh tế. Việc phân chia ma túy là do Nguyễn Nhựt H thực hiện nên bị cáo Hàn Thanh N không thể biết khối lượng ma túy trong từng gói khi giao cho Nguyễn Nhựt H, cũng không không thu tiền của Nguyễn Nhựt H, không được hưởng lợi bất chính. Từ đó, đề nghị xem xét lại về ý thức của bị cáo Hàn Thanh N, bị cáo chỉ là người giúp sức cho con mình, vai trò của bị cáo Hàn Thanh N cũng tương đương với bị cáo Nguyễn Nhựt H nhưng việc truy tố bị cáo ở khoản 4 Điều 251 là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại vai trò của bị cáo Hàn Thanh N là rất hạn chế, áp dụng khoản 2 đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” cho bị cáo Hàn Thanh N trong vụ án này.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhựt H trình bày: Đồng ý với tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nhựt H. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức, không có tình tiết tăng nặng. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của các Luật sư, không bào chữa bổ sung và không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên tranh luận: Đối với bị cáo Nguyễn Bé T và bị cáo Nguyễn Nhựt H, Viện kiểm sát đã xem xét cân nhắc tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật để đề nghị một mức án tương ứng với hành vi đã thực hiện. Riêng bị cáo Hàn Thanh N trong vụ án này, bị cáo có vai trò giúp sức rất tích cực, nhiều lần nhận ma túy của bị cáo Nguyễn Bé T giao cho bị cáo Nguyễn Nhựt H; đặc biệt khi phát hiện bị cáo Nguyễn Bé T bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ thì bị cáo Hàn Thanh N đã mang lượng ma túy rất lớn đi tiêu hủy, nếu không kịp thời phát hiện thì việc xử lý tội phạm rất khó khăn. Mặt khác, bị cáo Hàn Thanh N là mẹ, khi thấy con mua bán, để ma túy trong nhà nhưng không khuyên ngăn, còn phụ giúp mua bán ma túy nên cần phải có mức hình phạt tương xứng.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về luật áp dụng: Trong vụ án này, xét Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức khởi điểm thấp hơn Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2025; nên căn cứ Điều 7 Bộ luật Hình sự, Bộ luật áp dụng khi xét xử trong vụ án này là Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Bé T, Hàn Thanh N, Nguyễn Nhựt H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 06/8/2023, trước nhà số 55/34 đường số 48, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (nay là phường Hiệp Bình), Thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan Công an tuần tra phát hiện Hàn Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 59F1-863.13 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ 445,3700 gam Ketamine, 118,78 gam MDMA và Ketamine, 1,2379 gam MDMA, (chứa trong nhiều hộp, gói nylon khác nhau), nên lực lượng Công an lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hàn Thanh N cùng vật chứng. Hàn Thanh N khai số lượng ma túy này là của con ruột Nguyễn Bé T cất giấu tại nhà số đường A, Khu phố D, phường C, thành phố Đ (nay là phường B), thành phố H, Hàn Thanh N được vợ của Nguyễn Bé T là Ngô Thị T1 lấy đưa Hàn Thanh N đi vứt bỏ do nghi Nguyễn Bé T đã bị cơ quan Công an bắt giữ.

Kết quả điều tra xác định, Nguyễn Bé T đã liên lạc với đối tượng tên Nguyễn Minh H2 (chưa rõ nhân thân lai lịch) bằng số điện thoại +855714120137 và tài khoản Telegram tên “Dakuda”; Nguyễn Bé T đã 02 lần mua ma túy của Nguyễn Minh H2 vào đầu tháng 7/2023 và giữa tháng 7/2023 để bán lại cho người khác kiếm lời. Để thực hiện hành vi, Nguyễn Bé T đã nhờ vợ là Ngô Thị T1, mẹ là Hàn Thanh N và thuê bạn là Nguyễn Nhựt H phụ giúp Nguyễn Bé T mua bán ma túy.

Do đó, Nguyễn Bé T và Hàn Thanh N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với tổng khối lượng 445,3700 gam Ketamine; 118,7800 gam MDMA và Ketamine; 1,2379 gam MDMA. Nguyễn Nhựt H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Bé T.

Đối với Ngô Thị T1: Do chưa xác định được Ngô Thị T1 đang ở đâu, nên ngày 24/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định truy nã đối với Ngô Thị T1 và Quyết định tách tài liệu liên quan trong vụ án hình sự, để tiếp tục điều tra làm rõ, sẽ xem xét xử lý sau khi đủ căn cứ.

Đối với người tên Nguyễn D (cho Nguyễn Bé T để nhờ ma túy) và Võ Quốc T4 (lấy bịch đựng ma túy cho Nguyễn Bé T tại nhà của Nguyễn D): Kết quả điều tra xác định những người này không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Bé T và đồng phạm, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng tên Nguyễn Minh H2 bán ma túy cho Nguyễn Bé T và các đối tượng mua ma túy của Nguyễn Bé T, do không xác định được lai lịch, nên chưa đủ cơ sở xử lý.

Đối với các số điện thoại, tài khoản ngân hàng, tài khoản Zalo, tài khoản Telegram và các tài khoản mạng xã hội khác có liên quan: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Yêu cầu các Ngân hàng, Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội, Công ty dịch vụ Mobifone, Cục bảo vệ An ninh Quân đội và Công ty Cổ phần VNG cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ, nhưng chưa có kết quả, sẽ xem xét xử lý khi có căn cứ.

Do vậy, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Bé T, Hàn Thanh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Nhựt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Bé T và bị cáo Hàn Thanh N đều phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Bé T, Hàn Thanh N, Nguyễn Nhựt H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo còn được lượng hình theo nguyên tắc đồng phạm nên căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hóa trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội đối với từng bị cáo khi quyết định hình phạt. Đồng thời, có xem xét về hình phạt đối với bị cáo Hàn Thanh N, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức Nguyễn Bé T - là con của bị cáo, nên bị cáo Hàn Thanh N có phần phụ thuộc, để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo Hàn Thanh N và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt tiền bổ sung: Bị cáo Nguyễn Bé T thực hiện hành mua bán trái phép chất ma túy hưởng lợi, cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo Nguyễn Bé T nộp phạt bổ sung một số tiền để tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với bị cáo Hàn Thanh N và bị cáo Nguyễn Nhựt H, xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội với vai trò giúp sức nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Từ các phân tích nêu trên, là quan điểm của Hội đồng xét xử đối với các ý kiến tranh luận, đối đáp của các Luật sư và Kiểm sát viên.

[5] Xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định được niêm phong, ký hiệu 1736/23 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với điện thoại di động, cân điện tử, xe mô tô biển số 59F1-863.13, xe mô tô biển số 52P7-0747 thu giữ của Nguyễn Bé T, Hàn Thanh N, Ngô Thị T1, Nguyễn Nhựt H, xét có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe ô tô biển số 51K-643.38 thu giữ của bị cáo Nguyễn Bé T, xét đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội và đã được thế chấp theo Giấy biên nhận thế chấp số 8479725.23 ngày 19/6/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q nên giao lại cho ngân hàng xử lý thu hồi nợ theo thẩm quyền. Số tiền còn dư sau khi xử lý theo Hợp đồng thế chấp (nếu có), đề nghị nộp phần còn dư vào tài khoản của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án hình phạt bổ sung của bị cáo Nguyễn Bé T.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bé T**: 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Bé T 30.000.000 đồng để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 54; Điều 38; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hàn Thanh N**: 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2023.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Nhựt H**: 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2023.

4. Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định được niêm phong, ký hiệu 1736/23 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu: Honda, số loại: Vision, dung tích xi lanh: 108,2cm³, biển số: 59F1-863.13, số khung: RLHJF5813GY033597, số máy: JF66E0033662 (không gương, đèn bẻ, dàn nhựa bẻ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được); 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, dung tích xi lanh: không xác định (xác minh xe không thể hiện), biển số: 52P7-0747; số khung: RLHHC09076Y334453; số máy: HC09E6334401 (không gương, yên rách, gót chân không cục cao su, dàn nhựa bẻ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được); 01 cân điện tử; 01 điện thoại di

động của Nguyễn Bé T (màu trắng, Imei khay sim không có, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động của Nguyễn Bé T (thực nhận 01 đtdđ kiểu dáng Iphone màu xám, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động của Ngô Thị T1 (thực nhận 01 đtdđ kiểu dáng Iphone màu tím, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động của Hàn Thanh N (màu hồng, model A1784, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/406 ngày 15/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.)

- Giao lại 01 xe ô tô biển số 51K-643.38 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q xử lý để thu hồi nợ theo thẩm quyền. Số tiền còn dư sau khi xử lý theo Hợp đồng thế chấp (nếu có), đề nghị nộp phần còn dư vào tài khoản của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án hình phạt bổ sung của bị cáo Nguyễn Bé T (theo Công văn số 2349/THADS-TCKT ngày 16/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (3) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Dương sự; | (1) |
| - THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (3) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (30) | (15) |

Vũ Thanh Lâm